

**NGHIÊN CỨU TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ SỞ BÁN LẺ
THUỐC CỔ TRUYỀN, THUỐC DƯỢC LIỆU
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG NĂM 2020**

**Nguyễn Thanh Tùng^{1*}, Nguyễn Thị Ngọc Vân²
Trần Thị Tuyết Phụng², Lê Thị Nhân Duyên²**

1.Trung tâm Y tế thị xã Gò Công

2.Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

*Email:thanhtung.gc68@gmail.com

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Mạng lưới hành nghề dược trên địa bàn tỉnh Tiền Giang trong thời gian gần đây đã và đang tích cực triển khai thực hiện quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc của Bộ Y tế. Tuy nhiên, kinh doanh thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu vẫn còn phải quan tâm. **Mục tiêu nghiên cứu:** (1) Xác định tỷ lệ các nhóm thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và 10 thuốc phổ biến tại các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2020; (2) Xác định tỷ lệ các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu thực hiện đúng và thực hiện không đúng quy chế chuyên môn về dược. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** cắt ngang mô tả có phân tích bằng phương pháp chọn mẫu thuận tiện trên 50 cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc

được liệu của tỉnh Tiền Giang từ tháng 06 năm 2020 đến tháng 12 năm 2020. **Kết quả:** Nhóm thuốc được liệu giải biểu chiếm tỷ lệ cao nhất (36%), chế phẩm phổ biến nhất là Hoạt huyết dưỡng não (100%), nhóm vị thuốc cổ truyền hồi dương cứu nghịch chiếm tỷ lệ cao nhất (98%) và vị thuốc phổ biến nhất là Bạch chỉ (96%). Có 8% cơ sở chưa thực hiện tốt hồ sơ pháp lý, 50% cơ sở không đạt về tiêu chuẩn nhân sự, 52% cơ sở chưa đạt về cơ sở vật chất và trang thiết bị, 60% cơ sở không đạt về hồ sơ sổ sách. Tỷ lệ các cơ sở chưa đúng về quy chế chuyên môn là 60%. **Kết luận:** 60% cơ sở kinh doanh thuốc cổ truyền, thuốc được liệu chưa thực hiện đúng quy chế chuyên môn theo quy định.

Từ khóa: cơ sở bán lẻ thuốc, thuốc cổ truyền, thuốc được liệu, được liệu

ABSTRACT

SITUATION OPERATION OF TRADITIONAL DRUG RETAILS, HERBAL DRUGS IN TIEN GIANG PROVINCE IN 2020

Nguyen Thanh Tung^{1*}, Nguyen Thi Ngoc Van²,
Tran Thi Tuyen², Le Thi Nhan Duyen²

1. Health Center of Go Cong town

2. Can Tho University of Medicine and Pharmacy

Background: The pharmacy practice network in Tien Giang province has been actively implementing regulations on good practice of drug retailers of the Ministry of Health. However, the traditional medicine and herbal medicine business still have to pay attention. **Objectives:** (1) Determine the most popular traditional, herbal medicines groups and 10 popular drugs at traditional pharmacies in Tien Giang province in 2020, (2) Determine the proportion traditional pharmacies comply and improper implementation GPP standards. **Material and Methods:** a descriptive cross-sectional study with convenient sampling method on 50 retailers of traditional medicines and herbal medicines in Tien Giang province from June 2020 to December 2020. **Result:** In traditional and medicinal herbs product, the product of group “Giai Bieu” is the highest proportion (36%), the most popular product is neurotropic drugs (100%). In the medicinal herbs, proportion of the group “Hoi Duong Cuu Nghich” is the highest (98%) and the most popular is Angelica Dahurica (96%). 8% of pharmacies did not comply with legal documents, 50% of pharmacies did not meet the standards of personnel, 52% of pharmacies did not meet the requirements of facilities and equipment, 60% of pharmacies did not meet the records. records. The percentage of pharmacies that do not comply with GPP standard is 60%. **Conclusion:** 60% traditional pharmacies didn't meet the GPP standard.

Keywords: traditional drug retailers, traditional pharmacies, herb medicine, herbal plant

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Y học cổ truyền là một yếu tố quan trọng trong chăm sóc sức khỏe cho một tỷ lệ lớn dân số toàn cầu. Một ước tính đã đưa mức độ sử dụng toàn cầu vào khoảng 80% tổng dân số [7],[9]. Hơn 85% tổng số các quốc gia thành viên ở khu vực Châu Phi của WHO và Đông Nam Á đã báo cáo có chính sách quốc gia về Y học cổ truyền và bổ sung. Ở khu vực Tây Thái Bình Dương và Đông Địa Trung Hải lần lượt là 63% và 43%, ở khu vực Châu Mỹ và Châu Âu tỷ lệ này là 31% và 21% [10]. Tính đến năm 2018, 124 quốc gia thành viên chiếm 64% đã có luật hoặc quy định về thuốc được liệu. Quy mô thị trường thuốc thảo dược toàn cầu được định giá 71,19 tỷ USD vào năm 2016 và dự kiến sẽ cho

thấy sự tăng trưởng trong giai đoạn dự báo (2014-2024) [8]. Tại Việt Nam tình hình sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng mà đặc biệt là dược liệu và thuốc cổ truyền hiện nay còn diễn ra phức tạp. Nhiều cơ sở chế biến dược liệu và thuốc cổ truyền vẫn sử dụng hóa chất trong quá trình bảo quản và chế biến vượt quá mức cho phép. Thực tế trên đáng báo động đã gây ra những tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe người dân [3]. Dược liệu ở một số cơ sở khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền chỉ được kiểm tra bằng cảm quan nên chất lượng không được kiểm soát đầy đủ, có khả năng ảnh hưởng đến hiệu quả điều trị và sức khỏe con người [4]. Mạng lưới hành nghề dược trên địa bàn tỉnh Tiền Giang trong thời gian gần đây đã và đang tích cực triển khai thực hiện quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc của Bộ Y tế, nhằm thực hiện tốt nội dung kiểm soát chất lượng thuốc từ đầu vào cho đến tận tay người tiêu dùng [1]. Tuy nhiên, bên cạnh việc kinh doanh thuốc tân dược dần dần đi vào ổn định, thì lĩnh vực kinh doanh thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu vẫn còn phải quan tâm, vẫn còn những bài thuốc gia truyền được pha chế mà không đăng ký theo quy định, tình trạng kinh doanh thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng, thuốc không rõ nguồn gốc, thuốc có pha trộn tân dược còn xảy ra. Nhằm giúp ngành y tế trong tỉnh có thêm thông tin và kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, để góp phần vào việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, nghiên cứu được tiến hành với 2 mục tiêu sau: (1) Xác định tỷ lệ các nhóm thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và 10 thuốc phổ biến tại các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2020, (2) Xác định tỷ lệ các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu thực hiện đúng và thực hiện không đúng quy chế chuyên môn về dược.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu: các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang tính đến hết ngày 31/12/2020 và người phụ trách chuyên môn, người bán thuốc.

Tiêu chuẩn chọn mẫu: các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đang hoạt động trong thời gian khảo sát

Tiêu chuẩn loại trừ: phòng chẩn trị Y học cổ truyền có sử dụng thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu, cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu có đăng ký nhưng ngưng hoặc tạm ngưng hoạt động trong thời gian tiến hành nghiên cứu

Thời gian và địa điểm nghiên cứu: tiến hành tại các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu của tỉnh Tiền Giang từ tháng 06 năm 2020 đến tháng 12 năm 2020

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu: cắt ngang mô tả có phân tích

Cỡ mẫu: chọn mẫu toàn bộ, 50 cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu

Phương pháp chọn mẫu: Chọn mẫu thuận tiện tất cả các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Nội dung nghiên cứu:

- Tỷ lệ các nhóm thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và 10 thuốc phổ biến tại các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2020

Khảo sát theo từng nhóm chế phẩm thuốc và vị thuốc cổ truyền, dược liệu và mỗi nhóm phải có từ 50% chế phẩm trở lên gọi là có, dưới 50% chế phẩm trong 1 nhóm là không có.

- Xác định tỷ lệ các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc được liệu thực hiện đúng quy chế chuyên môn về dược

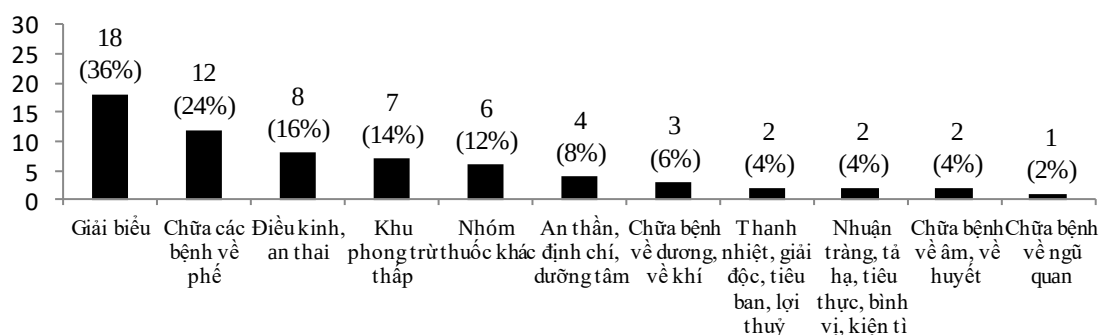
Hồ sơ pháp lý; tiêu chuẩn về nhân sự; tiêu chuẩn về cơ sở vật chất; tiêu chuẩn về trang thiết bị; hồ sơ sổ sách liên quan

Thực hiện đúng quy chế chuyên môn khi đạt 90% trên 25 tiêu chí của 5 lĩnh vực

Phương pháp xử lý & phân tích số liệu: thu thập số liệu và xử lý thống kê bằng phần mềm SPSS 18.0. Các biến định tính được trình bày bằng tần suất, tỉ lệ %. Kiểm định sự khác biệt tỷ lệ bằng test χ^2 . Khác biệt giữa các nhóm có ý nghĩa thống kê khi $p \leq 0,05$.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Tỷ lệ các nhóm thuốc cổ truyền, thuốc được liệu và 10 thuốc phổ biến tại các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc được liệu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2020



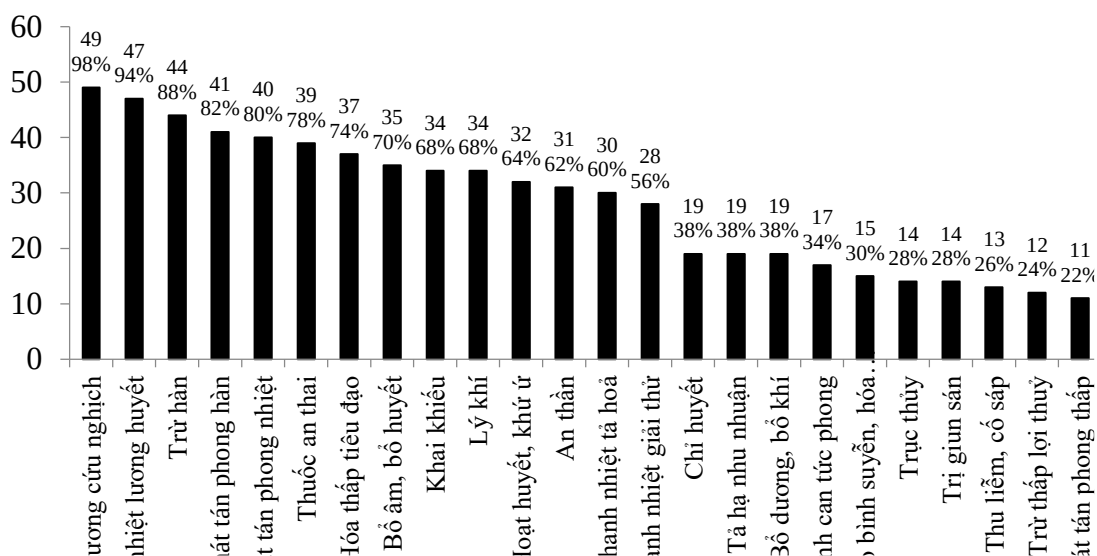
Biểu đồ 1. Tỷ lệ các nhóm thuốc cổ truyền, được liệu

Nhận xét: Nhóm thuốc giải biểu có mặt tại 18/50 cơ sở (36%), tiếp đến là nhóm chữa các bệnh về phế (24%), điều kinh an thai (16%), khu phong trừ thấp (14%)

Bảng 1. Tỷ lệ 10 chế phẩm thuốc được liệu phổ biến

STT	Chế phẩm	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
1	Hoạt Huyết Dưỡng Não	50	100
2	Kim Tiền Thảo	48	96
3	Cao Ích Mẫu	38	76
4	Tư Âm Bồ Thận	35	70
5	Thông Xoang Tán	32	64
6	Bồ Thận Dương	32	64
7	Tiêm Long	29	58
8	Tonka	27	54
9	Diệp hạ châu	27	54
10	Cảm cúm	27	54

Nhận xét: Trong 10 chế phẩm thuốc được liệu phổ biến tại các cơ sở, Hoạt huyết dưỡng não có ở 100% các cơ sở khảo sát, kể đến là Kim Tiền Thảo với 96%.



Biểu đồ 2. Tỷ lệ các vị thuốc cổ truyền

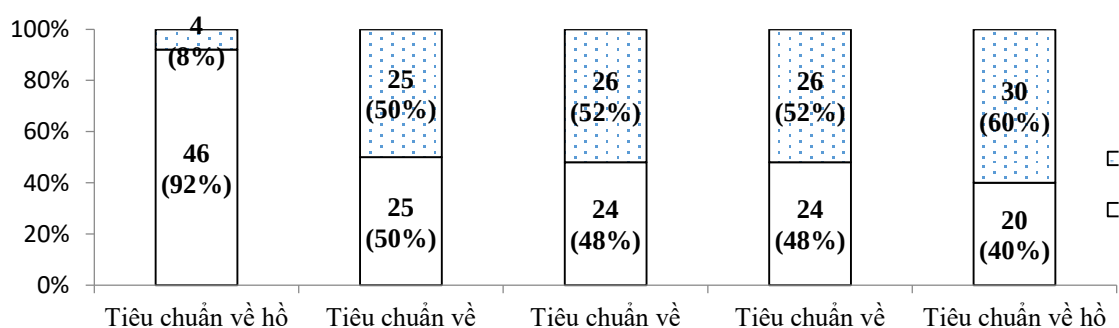
Nhận xét: Có 98% cơ sở kinh doanh các vị thuốc nhóm hồi dương cứu, kể đến là nhóm thanh nhiệt lương huyết (94%), trừ hàn (88%), phát tán phong hàn (82%), phát tán phong nhiệt (80%)

Bảng 2. Tỷ lệ 10 vị thuốc cổ truyền phổ biến

STT	Vị thuốc	Tần số (n=50)	Tỷ lệ (%)
1	Bạch chỉ	48	96
2	Quế chi	46	92
3	Đại Hôi	46	92
4	Khương Hoạt	45	90
5	Đinh Hương	45	90
6	Kinh giới	44	88
7	Thảo Quả	43	86
8	Phòng phong	42	84
9	Độc Hoạt	42	84
10	Tần Giao	42	84

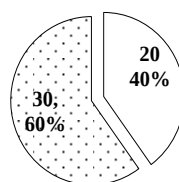
Nhận xét: trong 10 vị thuốc cổ truyền phổ biến tại các cơ sở, bạch chỉ chiếm tỷ lệ cao nhất (96%), quế chi và đại hồi (92%), khương hoạt và đinh hương (90%).

3.2. Tỷ lệ các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu thực hiện đúng và thực hiện không đúng quy chế chuyên môn về dược



Biểu đồ 3. Tỷ lệ đạt các tiêu chuẩn của quy chế chuyên môn

Nhận xét: Có 8% cơ sở chưa thực hiện tốt hồ sơ pháp lý, 50% cơ sở không đạt về tiêu chuẩn nhân sự, 52% cơ sở chưa đạt về cơ sở vật chất và trang thiết bị, 60% cơ sở không đạt về hồ sơ sổ sách



Biểu đồ 4. Quy chế chung chuyên môn về dược

Nhận xét: Tỷ lệ các cơ sở chưa đúng về quy chế chuyên môn là 60%

IV. BÀN LUẬN

4.1. Tỷ lệ các nhóm thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và 10 thuốc phổ biến tại các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2020

Kết quả nghiên cứu trên 50 nhà thuốc tại tỉnh Tiền Giang cho thấy, trong 12 nhóm thuốc cổ truyền và dược liệu, nhóm thuốc giải biểu chiếm tỷ lệ cao nhất (36%), tiếp đến là nhóm chữa các bệnh về phế (24%), Điều kinh an thai (16%), Khu phong trừ thấp (14%), kết quả nghiên cứu này có sự khác biệt với nghiên cứu của Vương Tú Vân (2015), Khảo sát thực trạng hoạt động của các cơ sở bán lẻ thuốc đông y, thuốc từ dược liệu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng tại 28 cơ sở, các chế phẩm thuộc nhóm giải biểu xuất hiện tại 26/28 cơ sở (92,6%), ngoài ra tại TP.Sóc Trăng các chế phẩm phổ biến là nhóm thuốc thanh nhiệt, giải độc, tiêu ban, lợi thủy, khu phong trừ thấp, an thần định chí xuất hiện tại tất cả 28 cơ sở (100%) [6].

Trong 10 chế phẩm dược liệu phổ biến, Hoạt huyết dưỡng não thuộc nhóm an thần, định chí, dưỡng tâm chiếm tỷ lệ cao nhất (100%), kế đến là Kim Tiền Thảo (96%). Trong nghiên cứu của Vương Tú Vân (2015) tại Sóc Trăng 2 chế phẩm này cũng chiếm tỷ lệ cao với Kim tiền thảo xếp thứ 3 và Hoạt huyết dưỡng não xếp thứ 4 trong 10 vị thuốc phổ biến [6], một nghiên cứu khác của tác giả Nguyễn Ngọc Tâm (2013) tại Bệnh viện Y

học cổ truyền TP. Cần Thơ cũng cho thấy Hoạt Huyết Dưỡng Não xếp thứ 8 trong số 10 chế phẩm được liệu phổ biến nhất được sử dụng tại Bệnh viện [5].

Tỷ lệ nhóm vị thuốc phổ biến nhất bao gồm các vị thuốc hồi dương cứu nghịch chiếm tỷ lệ cao nhất (98%), thanh nhiệt lương huyết (94%), Trừ hàn (88%), phát tán phong hàn (82%), phát tán phong nhiệt (80%), kết quả nghiên cứu của Vương Tú Vân (2015) cho thấy nhóm phát tán phong nhiệt; nhóm phát tán phong thấp; nhóm thuốc hoạt huyết, khứ ú; nhóm thuốc bổ âm; nhóm thuốc bổ dương; nhóm thuốc bổ khí là những nhóm thuốc được nhiều cơ sở bán nhất (100%) và nhóm hồi dương cứu nghịch chỉ có 25,93% cơ sở bán [6]. Một nghiên cứu khác của tác giả Nguyễn Ngọc Tâm (2013) tại Bệnh viện Y học cổ truyền TP. Cần Thơ, 3 nhóm thuốc được sử dụng nhiều nhất là Bổ dương bổ khí, nhóm thuốc hoạt huyết, khứ ú, nhóm thuốc bổ âm, bổ huyết [5]. Lý giải sự khác biệt này có thể do mô hình bệnh tật ở các địa phương không giống nhau nên nhu cầu sử dụng các nhóm thuốc cũng khác nhau. Khi phân tích theo vị thuốc cụ thể, vị thuốc cổ truyền Bạch chỉ (96%) và Quế chi (92%) thuộc nhóm phát tán phong hàn là thuốc cổ truyền được sử dụng nhiều nhất

4.2. Tỷ lệ các cơ sở bán lẻ thuốc cổ truyền, thuốc được liệu thực hiện đúng quy chế chuyên môn về dược

Tỷ lệ đạt về hồ sơ pháp lý là 92% tỷ lệ này chưa đạt so với yêu cầu, so sánh với một nghiên cứu khác của tác giả Lê Thị Thanh Bình (2018) tại các nhà thuốc tại Hà Đông, TP. Hà Nội tỷ lệ này là 100% [2]. Tỷ lệ các cơ sở đạt tiêu chí về trang thiết bị và cơ sở vật chất là 48%, thấp hơn nhiều so với kết quả khảo sát của Lê Thị Thanh Bình (2018) với cơ sở vật chất 100% các nhà thuốc tại Hà Đông, TP. Hà Nội đều thực hiện theo đúng quy định. Cơ sở vật chất giúp đảm bảo về điều kiện bảo quản là một trong các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng thuốc, nhất là thuốc cổ truyền, từ số liệu còn thấp cho thấy điểm tồn tại cần khắc phục ở các cơ sở kinh doanh thuốc cổ truyền, dược liệu tại tỉnh Tiền Giang. Kết quả thăm định về nhân sự của nhà thuốc, số cơ sở đạt chỉ có 50%, kết quả này cũng tương đồng với tác giả Lê Thị Thanh Bình (2018) có 58,47% người bán thuốc mặc áo blouse và 21,19% người bán thuốc đeo biển tên, trong đó có những người bán thuốc mặc áo blouse nhưng không đeo biển hiệu [2]. Qua các kết quả nghiên cứu cho thấy việc chấp hành quy định mặc áo blouse và đeo biển tên chưa được chú ý đúng mức. Theo quy định các cơ sở bán thuốc lẻ phải có tài liệu hướng dẫn sử dụng thuốc, các quy chế được hiện hành để người bán lẻ có thể tra cứu và sử dụng khi cần, tỷ lệ đạt tiêu chí về hồ sơ sổ sách và tài liệu chuyên môn trong nghiên cứu là 40%, thấp hơn nhiều so với kết quả khảo sát tại Hà Đông, TP. Hà Nội có 100% các nhà thuốc đều có phương tiện hoặc tài liệu hướng dẫn cập nhật kiến thức chuyên môn như dược thư quốc gia, thuốc và biệt dược, hướng dẫn sử dụng kháng sinh trong điều trị, danh mục thuốc thiết yếu, đây là điều kiện để xây dựng tính thống nhất các chính sách của nhà nước đầu tư, quản lý giá, vốn, thuế liên quan đến thuốc phòng chữa bệnh cho người nhằm tạo điều kiện có đủ thuốc trong danh mục thuốc thiết yếu phục vụ công tác bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tuy nhiên vấn đề này vẫn chưa được thực hiện nghiêm chỉnh tại các cơ sở kinh doanh thuốc cổ truyền, thuốc được liệu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy nhóm dược liệu được sử dụng nhiều nhất ở Tiền Giang là nhóm giải biểu, 2 chế phẩm được mua nhiều nhất là Hoạt Huyết Dưỡng Não và Kim Tiên Thảo, nhóm thuốc cổ truyền được sử dụng nhiều nhất là nhóm hồi dương cứu nghịch. Có đến 60% cơ sở kinh doanh thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu chưa thực hiện đúng quy chế chuyên môn theo quy định.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2018), *Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc*.
2. Lê Thị Thanh Bình và cộng sự (2018) “Thực trạng áp dụng quy định GPP tại các nhà thuốc Quận Hà Đông, Hà Nội năm 2018”, *VNU Journal of Science: Medical and Pharmaceutical Sciences*, Vol. 36, No. 2 (2020) 33-40
3. Chính phủ (2018), *Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền*.
4. Tiêu Hữu Quốc (2014), *khảo sát tình hình sử dụng thuốc đông y, thuốc từ dược liệu ở các bệnh viện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng*, luận văn tốt nghiệp chuyên khoa I, Trường Đại học Y Dược Thành phố Cần thơ, Cần thơ.
5. Nguyễn Ngọc Tâm (2014), *Tình hình sử dụng thuốc y học cổ truyền và diễn biến kết quả điều trị tại bệnh viện Y học cổ truyền Cần Thơ năm 2013*, Luận văn chuyên khoa I, Trường ĐHYD Cần Thơ.
6. Vương Tú Vân (2015), *Khảo sát thực trạng hoạt động của các cơ sở bán lẻ thuốc đông y, thuốc từ dược liệu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng*, Luận văn tốt nghiệp chuyên khoa I, Trường Đại học Y Dược Thành phố Cần Thơ, Cần Thơ.
7. Ros, B, Le, G, McPake, B. & Fustukian, S. (2018), The commercialization of traditional medicine in modern Cambodia, *Health Policy Plan*, 33(1), 9-16.
8. Antony G (2019), Market Analysis 2020- “6th World congress on Medicinal Plants And Marine Drugs.”, *Asian Journal of Plant Science & Research*, 9 (6), 1-2.
9. Aziato, L. & Antwi, H. O. (2016), Facilitators and barriers of herbal medicine use in Accra, Ghana: an inductive exploratory study, *BMC Complement Altern Med*, 16, 142
10. World Health Organization (2019), *WHO global report on traditional and complementary medicine 2019*, Retrieved 22/04, 2020, <https://apps.who.int/iris/handle/10665/312342>.

(Ngày nhận bài: 25/02/2021 - Ngày duyệt đăng: 20/04/2021)
